|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO QUẢNG NAM **TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN** -------------------- *(Đề thi có \_2\_\_ trang)* | **KIỂM TRA KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023 MÔN: HÓA HỌC 12** *Thời gian làm bài: 45 PHÚT (không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Số báo danh: ............. | **Mã đề 101** |

**( cho C=12,O=16,H=1,Ag=108,Na=23,K=39 ,N=14,Ca=40)**

**Câu 1.** Thể tích của dung dịch axit nitric 63% (D = 1,4 g/ml) cần vừa đủ để sản xuất được 59,4 kg xenlulozơ trinitrat (hiệu suất 80%) là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 42,86 lít. | **B.** 53,57 lít. | **C.** 42,34 lít. | **D.** 34,29 lít. |

**Câu 2.** Số đồng phân cấu tạo amin có cùng công thức phân tử C3H9N là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4. | **B.** 2. | **C.** 5. | **D.** 3. |

**Câu 3.** Đốt cháy 6 gam este E thu được 4,48 lít CO2 (đktc) và 3,6 gam H2O. Biết E có phản ứng tráng gương với dung dịch AgNO3/NH3. Công thức cấu tạo của E là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** CH3COOCH2CH3 | **B.** HCOOCH3. | **C.** HCOOC2H5. | **D.** HCOOCH2CH2CH3. |

**Câu 4.** Este vinyl axetat có công thức là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** CH3COOCH = CH2. | **B.** CH2 = CHCOOCH3. | **C.** CH3COOCH3. | **D.** HCOOCH3. |

**Câu 5.** Khi thủy phân bất kì một chất béo nào thì cũng luôn thu được

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Axit stearic | **B.** Axit oleic | **C.** Glixerol | **D.** Axit panmitic |

**Câu 6.** Cho dãy các chất: tinh bột, xenlulozơ, glucozơ, fructozơ, saccarozơ. Số chất tham gia phản ứng thủy phân là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 3. | **B.** 2. | **C.** 1. | **D.** 4. |

**Câu 7.** Công thức tổng quát của este no, đơn chức, mạch hở là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** CnH2nO3 (n ≥ 2). | **B.** CnH2nO (n ≥ 1). | **C.** CnH2nO2 (n ≥ 2). | **D.** CnH2nO2 (n ≥ 1). |

**Câu 8.** Cacbohiđrat khi thuỷ phân tạo ra 2 phân tử monosaccarit là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** saccarozơ, xenlulozơ. | **B.** Saccarozơ, glucozơ. |
| **C.** Saccarozơ. | **D.** Saccarozơ, tinh bột. |

**Câu 9.** Công thức cấu tạo của anilin là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** CH3NH2 | **B.** C6H5OH | **C.** C2H5NH2 | **D.** C6H5NH2 |

**Câu 10.** Khi bị ốm, mất sức, nhiều người bệnh thường được truyền dịch đường để bổ sung nhanh năng lượng. Chất trong dịch truyền trên là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** saccarozơ. | **B.** xenlulozơ. | **C.** fructozơ. | **D.** glucozơ. |

**Câu 11.** Công thức cấu tạo thu gọn nào sau đây, biểu thị một chất béo?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** C3H5COOC2H5. | **B.** (CH3COO)3C3H5 | **C.** (C15H31COO)3C3H5. | **D.** CH3COOC2H5. |

**Câu 12.** Xenlulozơ có cấu tạo mạch không phân nhánh, mỗi gốc C6H10O5 có 3 nhóm OH nên có thể viết là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** [C6H5O2(OH)3]n. | **B.** [C6H8O2(OH)3]n. | **C.** [C6H7O3(OH)2]n. | **D.** [C6H7O2(OH)3]n. |

**Câu 13.** Ở nhiệt độ thường, nhỏ vài giọt dung dịch iot vào hồ tinh bột thấy xuất hiện màu

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** xanh tím. | **B.** hồng. | **C.** vàng. | **D.** nâu đỏ. |

**Câu 14.** Amin no, đơn chức, mạch hở có công thức tổng quát là

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** CnH2n+3N (n ≥ 1). | **B.** CnH2n+2N(n ≥ 1).         . |
| **C.** CnH2n+1N(n ≥ 2). | **D.** CnH2nN(n ≥ 1).         . |

**Câu 15.** Thuỷ phân hoàn toàn 34,2 gam saccarozơ. Lấy toàn bộ sản phẩm X của phản ứng thuỷ phân cho tác dụng với lượng dư AgNO3/NH3 thu được a gam kết tủa. Còn nếu cho toàn bộ sản phẩm X tác dụng với dung dịch nước brom dư thì có b gam brom phản ứng. Giá trị của a, b lần lượt là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 43,2 và 32 | **B.** 21,6 và 32 | **C.** 43,2 và 16 | **D.** 21,6 và 16 |

**Câu 16.** Có thể chuyển hóa chất béo lỏng sang chất béo rắn nhờ phản ứng?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hidro hóa | **B.** Tách nước | **C.** Xà phòng hóa.. | **D.** Đề hiđro hóa |

**Câu 17.** Lên men 15g glucozơ, lượng CO2 sinh ra cho hấp thụ hết vào dung dịch nước vôi trong thu được 10g kết tủa và khối lượng dung dịch giảm 3,40g. Hiệu suất của phản ứng lên men là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 75% | **B.** 80% | **C.** 95% | **D.** 90% |

**Câu 18.** Y là một polisaccarit có trong thành phần của tinh bột và có cấu trúc mạch phân nhánh. Tên gọi của Y là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** glucozơ. | **B.** saccarozơ. | **C.** amilopectin. | **D.** amilozơ. |

**Câu 19.** Ứng với công thức C4H8O2 có bao nhiêu este là đồng phân của nhau ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 3. | **B.** 5. | **C.** 4. | **D.** 2. |

**Câu 20.** Xà phòng hóa hoàn toàn 18,04 gam chất béo cần vừa đủ 0,06 mol NaOH. Cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được khối lượng xà phòng là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 18,24 gam | **B.** 16,68 gam | **C.** 17,80 gam | **D.** 18,6 gam |

**Câu 21.** Khi đốt cháy hoàn toàn một amin đơn chức X, thu được 1,344 lít khí CO2, 0, 24 lít khí N2 (các thể tích khí đo ở đktc) và 1,62 gam H2O. Công thức của X là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** C2H7N. | **B.** C4H9N. | **C.** C3H9N. | **D.** C3H7N. |

**Câu 22.** Phản ứng nào sau đây có thể chuyển hóa glucozơ và fructozơ thành một sản phẩm duy nhất?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** P/ứng với H2/Ni, to. | **B.** Phản ứng với Cu(OH)2. |
| **C.** Phản ứng với Na. | **D.** P/ ứng với ddịch brom. |

**Câu 23.** Những chất nào sau đây là đồng phân của nhau?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** saccarozơ và fructozơ | **B.** Tinh bột và saccarozơ |
| **C.** saccarozơ và Glucozơ | **D.** Glucozơ và fructozơ |

**Câu 24.** Chất nào sau đây là este?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** CH3CHO. | **B.** HCOOC2H5. | **C.** CH3CH2OH. | **D.** C2H5COOH. |

**Câu 25.** Glixerol đun với hỗn hợp CH3COOH và HCOOH ( xtác H2SO4 đặc) có thể được tối đa bao nhiêu trieste ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 6. | **B.** 3. | **C.** 5. | **D.** 4. |

**Câu 26.** Fructozơ không phản ứng với chất nào trong các chất sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** H2 có Ni xúc tác, đun nóng. | **B.** Nước brom. |
| **C.** Cu(OH)2 | **D.** dung dịch AgNO3/NH3, đun nóng. |

**Câu 27.** Chất nào sau đây gọi là đường nho?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Glucozơ. | **B.** Saccarozơ. | **C.** Xenlulozơ. | **D.** Fructozơ. |

**Câu 28:** Thực hiện phản ứng este hoá giữa etilen glicol với một axit cacboxylic X thu được este có công thức phân tử là C8H10O4. Nếu cho 0,05 mol axit X phản ứng với 250 ml dung dịch KOH 0,16M. Cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được chất rắn có giá trị m gam, m nhận giá trị nào sau đây?

A. 3,76 gam. B. 3,80 gam. C. 4,40 gam. D. 5,12 gam.

**Câu 29**: Thủy phân hoàn toàn chất béo **X** trong dung dịch NaOH thu được glixerol và hỗn hợp hai muối gồm natri oleat và natri stearat.Đốt cháy m gam **X** cần vừa đủ 154,56 gam O2 thu được 150,48 gam CO2.Mặt khác,m gam **X** tác dụng tối đa với V ml dung dịch Br2 1M.Giá trị của V là

**A.** 300. **B.** 180. **C.** 150. **D.** 120

**Câu 30**: Cho các phát biểu sau:

(1) Chất béo là trieste của ancol với axit béo.

(2) Glucozơ, fructozơ và saccarozo đều có phản ứng tráng bạc.

(3) Tinh bột tác dụng với Cu(OH)2 cho dd xanh lam

(4) Glucozơ dùng làm thực phẩm dinh dưỡng và thuốc tăng lực.

(5) Thủy phân hoàn toàn tinh bột thu được glucozơ.

(6) Cacbohidrat là hợp chất hữu cơ tạp chức, có công thức chung là Cn(H2O)m.

1. Anilin làm quỳ tím hóa xanh.

Số phát biểu đúng là

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

***------ HẾT ------***